TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2023/HS-ST
Ngày 04/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Sự;
Bà Võ Thị Thu Thảo.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trịnh Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Duy K (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 01/01/1979 tại Bến Tre. Nơi cư trú: Ấp S, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn S và bà Hồ Thị H; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo Dương Duy K bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 29/6/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Dương Duy K: Luật sư Lê Trọng C - Văn phòng Luật sư C & Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư tỉnh B. Có mặt.

- *Bị hại:* Bà Vũ Thị T, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Ấp S, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Sĩ H1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Xóm G, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang; tạm trú: Ấp T, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hà Văn B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Duy K là người làm thuê cho bà Vũ Thị T. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 24/01/2022, bà T giao xe mô tô biển số 61F1-264.01, loại Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ, đen cho ông Hà Văn B (người làm thuê cho bà T) để có phương tiện đi ra ruộng trồng dưa hấu cho bà T. Ông B điều khiển xe mô tô chở theo Dương Duy K rồi cùng với bà T (bà T đi bằng xe mô tô riêng) đến ruộng dưa hấu tại khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương để làm việc. Tại đây, ông B dựng xe trên bờ ruộng, gắn chìa khóa trên xe, rồi xuống ruộng làm việc cùng mọi người. Khoảng 08 giờ 30 phút, K lợi dụng lúc ông B, bà T lo làm việc, sơ hở trong quản lý tài sản nên K đã lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 61F1-264.01 rồi điều khiển xe đến địa phận xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Tại đây, K bán xe mô tô cho anh Nguyễn Sĩ H1 (Anh H1 không biết xe mô tô do K trộm cắp mà có) được số tiền 1.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết rồi bỏ trốn. Sau khi phát hiện K trộm cắp xe mô tô, bà T, ông B đã trình báo vụ việc đến Công an thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương. Công an thị trấn P chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương giải quyết. Ngày 29/6/2023, Dương Duy K bị Công an thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai bắt truy nã và chuyển giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện P điều tra theo thẩm quyền. Qua điều tra, Dương Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P thu giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-264.01, loại xe Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ, đen; 01 (một) chứng minh nhân dân số 321761511, cấp ngày 25/6/2015 mang tên Dương Duy K.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKSPG ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Duy K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó vẫn giữ nguyên quyết định của cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Dương Duy K, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Duy K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Dương Duy K từ 08 (tám) tháng tù đến 10 (mười) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về dân sự. Nên VKS không đề nghị.

Trong phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo Dương Duy K trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết như phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS để xem xét một mức án nhẹ nhất cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Dương Duy K không bổ sung gì thêm đối với lời bào chữa của người bào chữa.

Bị cáo Dương Duy K nói lời nói sau cùng: Bị cáo mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện P, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Bị hại bà Vũ Thị T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sĩ H1 và người làm chứng ông Hà Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, trong quá trình điều tra, bà T, ông H1 và ông B đã có lời khai đầy đủ trong hồ sơ vụ án và không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, việc vắng mặt của bà T, ông H1 và ông B không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Dương Duy K đã khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 24/01/2022, tại khu phố H, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương, bị cáo Dương Duy K có hành vi lén lút chiếm đoạt của bị hại Vũ Thị T 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-264.01, loại xe Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ, đen, trị giá 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng) bán lấy tiền tiêu xài rồi bỏ trốn. Ngày 29/6/2023, bị cáo Dương Duy K bị Công an thị trấn N, huyện C, tỉnh Gia Lai bắt theo quyết định truy nã.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Duy K là người thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại bà Vũ Thị T vào ngày 24/01/2022.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản thuộc sở hữu của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Theo Bản kết luận định giá tài sản ngày 21/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P kết luận giá trị tài sản của 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-264.01, loại xe Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ, đen có giá trị là 10.500.000 đồng (mười triệu năm trăm nghìn đồng). Vì vậy, hành vi của bị cáo Dương Duy K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Do đó, Cáo trạng số 107/CT-VKSPG ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Dương Duy K về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Dương Duy K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Dương Duy K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[10] Xét lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của BLHS là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sĩ H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX ghi nhận.

[12] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-264.01, loại xe Sirius, nhãn hiệu Yamaha, màu đỏ, đen do bàVũ Thị Thảo đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra

Công an huyện P đã trả lại xe mô tô cho bà Vũ Thị T, bà T đã nhận lại xe mô tô và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 (một) Chứng minh nhân dân số 321761511, cấp ngày 25/6/2015 mang tên Dương Duy K. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là giấy tờ cá nhân của bị cáo K, không liên quan đến việc phạm tội, Cơ quan điều tra Công an huyện P đã trả lại cho bị cáo K, bị cáo K đã nhận lại giấy chứng minh nhân dân nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[13] Đối với ông Nguyễn Sĩ H1, khi mua xe mô tô biển số 61F1-264.01 từ bị cáo K, ông H1 không biết xe mô tô do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có nên không đề cập xử lý đối với hành vi của H1 là phù hợp

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, các Điều 135, 136, 292, 293, 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Duy K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Duy K 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại bà Vũ Thị T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Sĩ H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Duy K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- UBND xã Tân Thanh Tây, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre (để thông báo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

Nguyễn Hữu Lâm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Cảnh - Lê Thị Phương DungNguyễn Hữu Lâm